ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HỒNG VŨ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 182 /KH-UBND	*Hồng Vũ, ngày 01 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn xã Hồng Vũ

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ các Văn bản của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30/7/2025 hợp nhất Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030; Công văn số 8713/BNNMT-VPĐP ngày 04/8/2026 về việc xây dựng kế hoạch và tổ chức rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 347/KH-UBND ngày 08/9/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 921-CV/ĐU ngày 30/9/2026 của Đảng ủy xã Hồng Vũ về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo tiêu chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025;

UBND xã Hồng Vũ ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn xã Hồng Vũ, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 để đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2026 và giai đoạn 2022-2026 trên địa bàn xã;

- Rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 là căn cứ đo lường và giám sát mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản; là cơ sở xác định đối tượng để thực hiện chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội giai đoạn 2027-2030; đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo và làm cơ sở xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Yêu cầu

- Việc rà soát công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo phải được thực hiện từ cơ sở thôn, trực tiếp đối với hộ gia đình; đảm bảo chính xác, đúng quy trình, công khai, minh bạch, dân chủ, công bằng, có sự tham gia của người dân; chống bệnh thành tích, quan liêu; phản ánh đúng thực trạng của địa phương; tránh tình trạng phản ánh sai lệch thực tế, bỏ sót đối tượng hoặc đưa sai đối tượng vào danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo;

- Tổ chức thực hiện đồng thời việc rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030; hồ sơ, phiếu rà soát, kết quả tổng hợp và báo cáo của từng chuẩn nghèo phải được lập, quản lý riêng theo đúng quy định.

- Việc rà soát phải gắn với cập nhật đầy đủ tình hình nhân khẩu, việc làm, thu nhập, khả năng lao động và các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình, phục vụ công tác quản lý và thực hiện chính sách giảm nghèo trên địa bàn.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả bảo đảm đầy đủ, chính xác và đúng thời gian quy định.

II. QUY TRÌNH RÀ SOÁT HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO NĂM 2026 THEO CHUẨN NGHÈO ĐA CHIỀU GIAI ĐOẠN 2022-2025; RÀ SOÁT, CÔNG NHẬN HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO, HỘ THOÁT NGHÈO THEO CHUẨN NGHÈO ĐA CHIỀU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2027-2030

1. Chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo

1.1. Chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025

Thực hiện rà soát năm 2026 theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 351/2025/NĐ-CP; điểm a, b khoản 2 Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

a) Chuẩn hộ nghèo khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên;

b) Chuẩn hộ cận nghèo khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản;

1.2. Chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 351/2025/NĐCP của Chính phủ, cụ thể:

a) Chuẩn hộ nghèo khu vực nông thôn: Là hộ gia đình cư trú ở khu vực nông thôn, có thu nhập bình quân đầu người từ 2.200.000 đồng/người/tháng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản trở lên;

b) Chuẩn hộ cận nghèo khu vực nông thôn: Là hộ gia đình cư trú ở khu vực nông thôn, có thu nhập bình quân đầu người từ 2.200.000 đồng/người/tháng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản;

2. Đối tượng, phạm vi rà soát

Hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của Chủ tịch UBND xã, hộ gia đình cư trú trên địa bàn xã có đơn đề nghị được rà soát đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo.

3. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

3.1. Theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022-2025

Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quyết định 24/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; khoản 2 Điều 43 và Điều 45 Nghị định 131/2025/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

3.2. Theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030

- Quy trình rà soát định kỳ hằng năm thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, gồm các bước chủ yếu:

+ Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát (gồm danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo sổ quản lý định kỳ năm 2025 và danh sách hộ có Giấy đề nghị được rà soát công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo gửi Chủ tịch UBND xã qua TT Phục vụ HCC xã;

+ Tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình bằng các phiếu, mẫu biểu theo quy định;

+ Lập danh sách dự kiến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo sau rà soát;

+ Tổ chức họp dân tại thôn để lấy ý kiến về kết quả rà soát;

+ Niêm yết, thông báo công khai danh sách dự kiến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; tiếp nhận và xử lý các ý kiến phản ánh theo quy định;

+ Tổng hợp, trình Chủ tịch UBND xã quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

- Quy trình rà soát trong năm thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

4. Lực lượng rà soát: Tổ rà soát do Ủy ban nhân xã thành lập.

5. Phương pháp rà soát

5.1. Theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025

Phương pháp rà soát phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 thực hiện theo quy định tại Điều 1 Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

5.2. Theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030

Là phương pháp xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo thông qua chấm điểm tài sản, điều kiện sống, thông tin thành viên của hộ gia đình để ước lượng mức thu nhập bình quân đầu người và đo mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình quy định tại Điều 4 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT.

6. Thời gian rà soát, tổng hợp và báo cáo kết quả

6.1. Đối với việc rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025

a) Thời gian thực hiện: Thực hiện từ 01 tháng 10 đến hết ngày 14 tháng 12 năm 2026.

b) Tổng hợp và báo cáo kết quả

- Tổ rà soát tổ chức rà soát, sau rà soát các thôn tổ chức họp dân, hoàn thiện kết quả sơ bộ và gửi hồ sơ về UBND xã qua Phòng Kinh tế **trước ngày 30/10/2026**;

- Phòng Kinh tế tổng hợp, kiểm tra, đối chiếu số liệu, tham mưu Chủ tịch UBND xã báo cáo sơ bộ kết quả rà soát gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 01/11/2026**;

- Tổ rà soát tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung, xử lý các trường hợp có ý kiến hoặc có biến động; hoàn thiện hồ sơ chính thức gửi về UBND xã **trước ngày 20/11/2026**;

- Chủ tịch UBND xã báo cáo, xin ý kiến Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026, kèm theo các mẫu biểu theo quy định, gửi qua Sở Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 01/12/2026**.

6.2. Đối với việc rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030

a) Thời gian rà soát

- Rà soát định kỳ năm 2026: từ ngày 01 tháng 10 đến hết ngày 14 tháng 12 năm 2026;

- Trường hợp đột xuất: phát sinh từ ngày 15 tháng 12 đến hết 31 tháng 12 năm 2026

b) Tổng hợp và báo cáo kết quả: Thực hiện theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

* Chế độ báo cáo kết quả rà soát định kỳ:

- Tổ rà soát tổ chức rà soát, sau rà soát các thôn tổ chức họp dân, hoàn thiện kết quả sơ bộ và gửi hồ sơ về UBND xã qua Phòng Kinh tế **trước ngày 30/10/2026**;

- Trước ngày 01/11/2026, Chủ tịch UBND xã tổng hợp, báo cáo sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo định kỳ năm 2026 trên địa bàn gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- **Trước ngày 01/12/2026**, Chủ tịch UBND xã báo cáo chính thức kết quả rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo định kỳ năm 2026 gửi UBND tỉnh qua Sở Nông nghiệp và Môi trường; báo cáo gồm kết quả rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; đánh giá kết quả giảm nghèo so với kết quả cùng kỳ năm trước và các mẫu, biểu tổng hợp theo quy định;

- Cập nhật đầy đủ kết quả rà soát lên Hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo tại địa chỉ **https://csdlhn.mae.gov.vn**.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo rà soát xã: Chỉ đạo, tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030; theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện.

2. Tổ công tác rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2025: Thực hiện rà roát toàn bộ các hộ thuộc đối tượng theo quy định; Báo cáo kết quả rà soát về BCĐ theo tiến độ yêu cầu.

3. Phòng Kinh tế

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn các thôn thực hiện quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo và sử dụng các mẫu biểu theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp cùng phòng Văn hóa – Xã hội tổ chức tuyên truyền về mục đích, yêu cầu, đối tượng, thời gian, quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trên hệ thống truyền thanh và các phương tiện thông tin của xã; thông tin đầy đủ để người dân biết, tham gia và giám sát quá trình thực hiện.

- Tham mưu thành lập lực lượng thực hiện rà soát; phối hợp tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ cho lực lượng thực hiện rà soát;

- Chủ trì, phối hợp với các thôn rà soát, xác định các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản thuộc lĩnh vực nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh theo quy định; phối hợp kiểm tra, xác minh các trường hợp có thông tin chưa thống nhất hoặc cần làm rõ trong quá trình rà soát;

- Chủ trì lập, kiểm tra danh sách hộ gia đình cần rà soát; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện rà soát tại các thôn; kịp thời hướng dẫn, xử lý hoặc báo cáo UBND xã những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện;

- Kiểm tra, đối chiếu kết quả rà soát, nhất là các trường hợp hộ nghèo, hộ cận nghèo mới phát sinh, hộ thoát nghèo, trường hợp có ý kiến phản ánh hoặc kết quả rà soát có biến động lớn so với năm trước;

- Chủ trì phối hợp cùng các thôn niêm yết, thông báo công khai Danh sách dự kiến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo sau khi rà soát tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, nhà văn hóa thôn, Cổng thông tin điện tử xã và qua đài truyền thanh xã trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày niêm yết, thông báo.

- Tổng hợp kết quả, tham mưu Chủ tịch UBND xã quyết định công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; lập báo cáo sơ bộ, báo cáo chính thức và các mẫu biểu gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường đúng thời gian quy định;

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch; thực hiện, hướng dẫn việc quản lý, thanh, quyết toán kinh phí phục vụ công tác rà soát theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước;

- Cập nhật kết quả rà soát lên hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo theo quy định.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp cùng phòng Kinh tế tổ chức tuyên truyền quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo

- Phối hợp cung cấp, kiểm tra, đối chiếu các thông tin có liên quan đến

các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản thuộc lĩnh vực được giao quản lý;

- Phối hợp rà soát thông tin về giáo dục, y tế, bảo hiểm y tế, bảo trợ xã hội, tiêu chí về thông tin (sử dụng dịch vụ internet và các dịch vụ số cơ bản), việc làm, đào tạo nghề và các nội dung có liên quan để bảo đảm kết quả rà soát phản ánh đúng thực trạng của hộ gia đình.

5. Công an xã

Phối hợp cung cấp, xác minh, đối chiếu thông tin cư trú, nhân khẩu của hộ gia đình phục vụ công tác rà soát theo quy định của pháp luật; phối hợp xử lý các trường hợp có biến động về cư trú hoặc thông tin nhân khẩu chưa thống nhất.

6. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Tiếp nhận Giấy đề nghị rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo của hộ gia đình theo quy định; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế để tham mưu UBND xã tổ chức rà soát, xử lý theo quy định.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân tham gia công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo;

- Tham gia giám sát việc tổ chức rà soát; tham gia các cuộc họp dân lấy ý kiến về kết quả rà soát tại các thôn; đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã ký Biên bản kết quả họp dân theo mẫu quy định; phối hợp giám sát việc niêm yết, thông báo công khai kết quả rà soát, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, đúng đối tượng;

- Kịp thời phản ánh với UBND xã những trường hợp có dấu hiệu bỏ sót đối tượng, xác định chưa đúng thực trạng hoặc có ý kiến của người dân cần được xem xét, giải quyết.

8. Cơ sở thôn

- Tham gia Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hộ thoát nghèo trên địa bàn thôn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về mục đích, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên loa phát thanh của thôn; chủ động phát hiện những hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm để hướng dẫn hộ làm Giấy đề nghị rà soát và gửi về Trung tâm phục vụ HCC xã để thực hiện rà soát.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế lập danh sách hộ gia đình cần rà soát trên địa bàn; kiểm tra, xác nhận các thông tin về nhân khẩu, việc làm, điều kiện sống và tình hình thực tế của hộ gia đình;

- Chủ trì tổ chức họp dân lấy ý kiến về kết quả rà soát theo quy định; lập biên bản, danh sách và hồ sơ cuộc họp; thực hiện việc niêm yết, thông báo công khai kết quả rà soát tại thôn;

- Kịp thời tiếp nhận, tổng hợp các ý kiến của người dân; phối hợp tổ chức rà soát lại đối với trường hợp chưa thống nhất hoặc có phản ánh;

9. Các hộ gia đình trên địa bàn xã

Cung cấp đầy đủ, trung thực, chính xác các thông tin về thành viên hộ gia đình, việc làm, thu nhập, tài sản, điều kiện sống và việc tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản để phục vụ việc chấm điểm, phân loại hộ gia đình theo quy định; phối hợp với người thực hiện rà soát và các cơ quan có liên quan trong quá trình rà soát, xác minh thông tin.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, đơn vị, cơ sở thôn kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã qua Phòng Kinh tế để tổng hợp, xem xét, chỉ đạo hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức CT-XH xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Các ông (bà) Trưởng thôn, Bí thư chi bộ, Trưởng BCTMTT thôn;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Kiên Cường